

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2026/HS-ST

Ngày: 21-5-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Thanh;

Bà Nguyễn Thị Thanh Trà.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thanh Hương –
*Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.**

Ngày 21 tháng 5 năm 2026; tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2026/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 358/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý T T1, sinh năm 19xx tại Thành phố H

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xx/x/xx, đường Đường E, phường B1, Thành phố H (đã xóa khẩu); nơi cư trú: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 01/12, dân tộc: kinh, giới tính: nam, quốc tịch: Việt Nam, con ông Lý T2 T3 và bà Nguyễn T4 H1; bị cáo khai có vợ (không đăng ký kết hôn) và có 03 con (sinh năm 19xx, 20xx và 20xx).

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 18/6/2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 14/3/2010, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 24/6/2011, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 07 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 03/02/2013; chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2026, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Lê N B, sinh năm 19xx;

Địa chỉ: số xxx/xx/xx/x, đường Đường M, phường U, Thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/10/2025, Lý T T1 điều khiển xe mô tô Honda Vision, biển số xxXx-xxx.xx lưu thông trên đường H2 hướng về đường Đường L, khi đến trước quán ăn của chị Lê N B tại bãi đất trống cạnh địa chỉ số xxx, đường H2, phường U, Thành phố H; nhìn thấy bên trong tủ kính bán hàng có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung A06 128 GB màu xanh và chị B đang rửa đồ gần đó nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động nêu trên; để thực hiện, T điều khiển xe lên lề đường rồi dừng xe gần tủ kính đứng chờ. Lợi dụng lúc chị B quay lưng ra khỏi tủ kính, T xuống xe đi lại, nhanh chóng lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần rồi lên xe bỏ chạy về hướng đường Đường L; sau đó, T mang điện thoại đến tiệm Chăm đồ HT, địa chỉ: số xx/xx, đường Đường A, xã Q, Thành phố H do anh Đinh H3 T5 làm chủ và nói là điện thoại của T, do điện thoại không có mặt khẩu nên anh Tài đồng ý mua với giá 1.200.000 đồng.

Chị Lê N B sau khi quay lại tủ kính phát hiện chiếc điện thoại đã bị mất trộm nên kiểm tra camera, phát hiện người đàn ông điều khiển xe mô tô Honda Vision, biển số xxXx-xxx.xx đã lấy trộm nên đến Công an phường Bình Trị Đông trình báo vụ việc.

Qua công tác truy xét, Cơ quan điều tra đã mời Lý T T1 về trụ sở Công an làm việc, tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Cáo trạng số 389/CT-VKSKV9 ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lý T T1 (có lý lịch nêu trên) ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý T T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A06 128 GB màu xanh đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định đã truy tố; xác định bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh 02 lần phạt tù về hành vi “Cướp giật tài sản”; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý T T1 mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Bị cáo không tranh luận và không bào chữa về hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý T T1 phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/10/2025, tại bãi đất trống cạnh địa chỉ số xxx, đường H2, phường U, Thành phố H, Lý T T1 đã có hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A06 128 GB màu xanh của chị Lê N B, sau đó bị phát hiện bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 1850/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường U kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A06 128 GB màu xanh trị giá 2.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Bị cáo đã có hành vi Trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì muốn có tiền nhanh chóng để tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội.

Do đó cần phải áp dụng mức án nghiêm mới đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho những hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[5] Về trách nhiệm dân sự: do điện thoại di động hiệu Samsung A06 128 GB màu xanh bị cáo lấy trộm đã bán cho Đinh H3 T5 và Đinh H3 T5 đã bán lại cho khách vắng lai không thu hồi được; gia đình bị cáo đã bồi thường 4.000.000 đồng cho bị hại; bị hại đã nhận được bồi thường và không có yêu cầu nào khác. Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số xxXx-xxx.xx, có số khung xxxxxxxxxxxxxxxx, số máy: xxxxxxxxxxxxxx; qua giám định thể hiện số khung, số máy nguyên thủy, không bị đục lại số. Quá trình điều tra xác định xe trên do anh Huỳnh Hoa Hoàng M K đứng tên chủ sở hữu, anh K đã cho chị Trần Q1 P chiếc xe trên để sử dụng; ngày 08/10/2025, Lý T T1 mượn xe của chị P để đi công việc, chị Phương không biết T sử dụng xe trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho anh K và chị P. Hội đồng xét xử không xét.

+ Đối với 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép nhựa đế màu đen, quai ngang màu xám; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen (đã qua sử dụng); là trang phục bị cáo mặc khi phạm tội; xét tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025:

Xử phạt bị cáo Lý T T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2026.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương, đã qua sử dụng;

- + 01 quần dài màu đen, đã qua sử dụng;
- + 01 đôi dép nhựa đế màu đen, quai ngang màu xám, đã qua sử dụng;
- + 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen, đã qua sử dụng;

Số vật chứng trên hiện do Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số PNK26/9-321T ngày 20/4/2026.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lý T T1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án riêng người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 9 – TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Phòng PV06 - Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Thái